

THỰC TRẠNG DẠY VÀ HỌC TIẾNG HÁN TẠI TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGOẠI NGỮ HIỆN NAY

1. Th.S Bùi Thị Lan,
2. Th.S Đỗ Thủy Hạnh, 3. Th.S Nguyễn Thị Thu Hà,
4. Th.S Chu Minh Ngọc, 5. Th.S Lê Thị Thanh Bình

*Trường Trung học Phổ thông Chuyên Ngoại ngữ
Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội*

Tóm tắt. Việc dạy và học tiếng Trung tại trường THPT Chuyên ngoại ngữ được mở lại từ năm 1990. Trong nhiều năm qua, nhà trường cùng đội ngũ giáo viên và học sinh tiếng Trung đã phát triển được phong trào học tập tiếng Trung sôi nổi, giành nhiều thành tích cao. Song vài năm trở lại đây, tình trạng học sinh chuyên tiếng Trung không quyết tâm theo học môn chuyên đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động dạy học tiếng Trung trong trường. Bài tham luận của chúng tôi nêu ra 3 nội dung chính là: Chương trình, phương pháp, nội dung; Giáo trình sách giáo khoa; Hoạt động ngoại khóa và hợp tác quốc tế. Qua đó chúng ta có thể thấy được tình hình việc dạy và học tiếng Trung tại trường THPT Chuyên ngoại ngữ hiện nay cùng những nguyên nhân và biện pháp khắc phục hiệu quả.

Từ khóa. Tiếng Hán, dạy, học, phổ thông.

1. Dẫn nhập

Khối tiếng Trung của trường THPT Chuyên Ngoại ngữ được thành lập từ năm đầu tiên của trường 1969. Phát triển trong khoảng thời gian dài, đến khi chịu ảnh hưởng của chính trị gián đoạn một thời gian ngắn, đến năm 1990 được thành lập lại. Cho đến nay, khối tiếng Trung đã có 5 giáo viên cơ hữu dạy Ngoại ngữ 1 và 3 giáo viên chuyên trách dạy Ngoại ngữ 2, ngoài ra còn có 2 giáo viên là chuyên gia. Số lượng học sinh ngoại ngữ 1 của khối tiếng Trung được tuyển vài năm gần đây dao động từ 45 – 60 học sinh mỗi năm. Xếp thành 1 – 1,5 lớp văn hóa, mỗi lớp văn hóa có khoảng 40 – 45 học sinh, giờ ngoại ngữ mỗi lớp văn hóa sẽ chia thành 2 lớp ngoại ngữ, sĩ số mỗi lớp ngoại ngữ dao động từ 18 – 25 học sinh. Năm học này khối 10 có 42 học sinh. Khối 11 có 41 học sinh, trong đó có 13 em sẽ thi đại học bằng tiếng Trung. Khối 12 có 58 học sinh, có 8 học sinh sẽ thi đại học bằng tiếng Trung.

Từ năm 2009 nhà trường bắt đầu mở ngoại ngữ 2 tiếng Trung, số lượng học sinh mỗi năm không cố định, do các em tự nguyện đăng ký. Năm học này tổng số học sinh học ngoại ngữ 2 môn tiếng Trung cả 3 khối của trường là 203 học sinh. Tuy nhiên trong phạm vi tham luận này, chúng tôi sẽ chưa đề cập đến việc dạy và học tiếng Trung là ngoại ngữ 2.

Khối tiếng Trung của trường THPT Chuyên Ngoại ngữ luôn dẫn đầu về chất lượng dạy và học, cũng như các hoạt động ngoại khóa khác trong các trường THPT của cả nước. Như trong cuộc thi chọn học sinh giỏi quốc gia hàng năm, trường luôn có nhiều học sinh đạt giải cao. Hay trong cuộc thi “Nhịp cầu Hán ngữ” số lượng học sinh của trường tham gia khá đông và có nhiều học sinh đạt giải cao khi sang Trung Quốc tham dự vòng chung kết của cuộc thi. Trong các

chương trình giao lưu được tổ chức bên nước bạn, học sinh của trường khi tham dự cũng đã để lại được nhiều ấn tượng tốt đẹp. Hàng năm có nhiều học sinh tham gia cuộc thi HSK và có nhiều em đạt được cấp 6.

Trong bản tham luận này, nhóm giáo viên tiếng Trung của trường THPT Chuyên Ngoại ngữ sẽ trình bày những vấn đề sau về thực trạng dạy và học tiếng Trung Quốc của trường: 1. Chương trình, phương pháp, nội dung; 2. Giáo trình sách giáo khoa; 3. Hoạt động ngoại khóa và hợp tác quốc tế.

II. CHƯƠNG TRÌNH, PHƯƠNG PHÁP VÀ NỘI DUNG GIẢNG DẠY

1. Chương trình giảng dạy

Chương trình tiếng Trung quốc giảng dạy tại trường PT Chuyên ngoại ngữ được thực hiện theo quan điểm: tiếng Trung Quốc vừa là một phương tiện giao tiếp, phương tiện tư duy, vừa là bộ phận vừa là cội rễ thể hiện những đặc điểm văn hóa của một dân tộc. Ngôn ngữ được sử dụng trong giao tiếp luôn phụ thuộc vào các yếu tố mục đích, đối tượng, ngữ cảnh và đặc điểm văn hóa. Đồng thời, chương trình được xây dựng theo chủ điểm, lấy chủ điểm làm trục chính. Nội dung chủ đề, nội dung ngữ liệu, các bài tập và hoạt động rèn luyện kỹ năng được sắp xếp theo trình tự từ đơn giản đến phức tạp, được giới thiệu và sử dụng từng bước từ dễ đến khó theo nguyên tắc đồng trục, xoay ốc và phù hợp với nhu cầu giao tiếp trong các tình huống thích hợp. Các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết được coi trọng như nhau và được nhấn mạnh tùy theo cấp, lớp, đồng thời phối hợp các kỹ năng đó trong cùng một đơn vị bài học hoặc trong cùng một ngữ cảnh nhằm làm cho quá trình học tập thật sự sống động và gây hứng thú.

Chương trình hướng tới toàn thể học sinh, chú trọng chất lượng giáo dục, tôn trọng sự khác biệt cá thể, quan tâm đến tình cảm và hứng thú học tập tiếng Trung Quốc của mỗi học sinh, giúp các em tạo lập được ý thức vươn lên và niềm tin vào sự thành công trong học tập, đồng thời phát triển năng lực vận dụng ngôn ngữ tổng hợp, nâng cao phẩm chất nhân văn, năng lực hoạt động thực tiễn và bồi dưỡng tinh thần sáng tạo. Chương trình cũng coi sự phát triển của học sinh là điểm xuất phát và hướng đích, trên cơ sở tư tưởng lấy học sinh làm chủ thể. Việc thực hiện chương trình là quá trình làm cho học sinh nắm vững tri thức, nâng cao kỹ năng, hình thành năng lực, mài giũa ý chí, phát triển tư duy, thể hiện cá tính, phát triển tâm lý, trí tuệ và mở rộng hiểu biết dưới sự chỉ đạo của giáo viên. Giáo viên thông qua nội dung dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, khuyến khích học sinh ứng dụng kiến thức vào hoạt động thực tiễn. Giáo viên triệt để khai thác hợp lý, tích cực các nguồn tài liệu, ứng dụng thành tựu khoa học – kỹ thuật hiện đại, cung cấp cho học sinh các tư liệu có nội dung lành mạnh, phong phú, sát với thực tế của học sinh, gần gũi với đời sống, phù hợp với thời đại nhằm mở rộng các kênh học tập và vận dụng tiếng Trung Quốc, giúp học sinh chủ động tham gia vào quá trình khai thác và sử dụng các nguồn tài liệu được cung cấp. Hình thức và nội dung kiểm tra đánh giá cũng được giáo viên chú trọng nhằm kích thích hứng thú học tập và phát triển khả năng tự học của học sinh.

Mục tiêu- chuẩn kiến thức kỹ năng cần đạt: Sau khi hoàn thành chương trình học tại PTCNN, học sinh cần đạt trình độ tối thiểu môn ngoại ngữ chuyên là bậc 4 (khung đánh giá năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành), tổng quát mục tiêu – chuẩn kiến thức kỹ

năng cần đạt là có thể hiểu ý chính của một văn bản phức tạp về các chủ đề cụ thể và trừu tượng, kể cả những trao đổi kỹ thuật thuộc lĩnh vực chuyên môn của bản thân. Có thể giao tiếp ở mức độ trôi chảy, tự nhiên với người bản ngữ. Có thể viết được các văn bản rõ ràng, chi tiết với nhiều chủ đề khác nhau và có thể giải thích quan điểm của mình về một vấn đề, nêu ra được những ưu điểm, nhược điểm của các phương án lựa chọn khác nhau.

2. Phương pháp dạy học

Chúng tôi thực hiện việc dạy học theo nguyên tắc phát huy tính chủ động tích cực của học sinh, giáo viên giữ vai trò chủ đạo. Trong quá trình dạy học vừa tính đến nguyên tắc cụ thể hóa hoạt động rèn luyện kỹ năng, vừa tính đến sự hợp tác trong hoạt động dạy học giữa giáo viên và học sinh, giữa học sinh với nhau, nhằm huy động tối đa tính tích cực và sáng tạo của học sinh trong giờ học. Phương châm giảng dạy là tinh giảng đa luyện, việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng sát hợp với đặc điểm lứa tuổi học sinh và phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường.

Phương pháp chủ yếu được chúng tôi thực hiện là giảng dạy tổng hợp theo quan điểm thực hành giao tiếp, lấy bồi dưỡng năng lực giao tiếp làm mục đích, lấy năng lực ngôn ngữ làm cơ sở, xử lý tốt mối quan hệ giữa bốn kỹ năng : nghe, nói, đọc, viết; quan hệ giữa chức năng, cấu trúc và văn hóa trong nội dung giảng dạy, tạo ra tình huống có ý nghĩa giao tiếp giúp học sinh lí giải kiến thức ngôn ngữ trong ngữ cảnh và rèn luyện được bốn kỹ năng, từng bước hoàn thiện năng lực giao tiếp. Đơn vị dạy học là phát ngôn với tư cách là một đơn vị giao tiếp cơ bản, trong đó câu như một phát ngôn tối thiểu được cấu tạo bởi từ, cụm từ. Vì vậy, chúng tôi chú ý đến các kiểu câu, mẫu câu, tình huống sử dụng và ý nghĩa của câu trong ngữ cảnh.

Do đặc điểm học tập tại Việt Nam không có môi trường giao tiếp bằng tiếng Trung Quốc, nên chúng tôi đặc biệt chú ý khuyến khích học sinh tính tích cực, mạnh dạn sử dụng tiếng Trung Quốc vào hoạt động giao tiếp ở trong giờ học, cũng như ngoài nhà trường khi có điều kiện. Thí dụ phát động phong trào nói tiếng Trung, tạo không gian ngôn ngữ Trung, thi hùng biện tiếng Trung thường niên, v.v...

3. Nội dung giảng dạy

3.1. Nội dung chủ đề, kỹ năng giao tiếp, kiến thức ngôn ngữ:

Được thể hiện trong khung năng lực ngoại ngữ do Bộ Giáo dục ban hành, từ bậc 1 (A1) đến bậc 4 (B2).

3.2. Kế hoạch giảng dạy

LỚP	SỐ TIẾT GIẢNG DẠY
10	38 tuần x 8 tiết/tuần = 304 tiết
11	38 tuần x 8 tiết/tuần = 304 tiết
12	38 tuần x 6 tiết/tuần = 228 tiết
Tổng cộng:	836 tiết

4. Kiểm tra đánh giá

4.1. Nội dung kiểm tra đánh giá

- Kiểm tra kiến thức ngôn ngữ.
- Kiểm tra kỹ năng ngôn ngữ.

4.2. Các hình thức kiểm tra đánh giá

- Hình thức thể hiện: kiểm tra nói, kiểm tra viết.
- Loại hình kiểm tra:
 - + Kiểm tra thường xuyên: Kiểm tra đầu giờ, bài tập nhóm, bài tập dự án, hồ sơ học tập, hoạt động thực tế, v.v...
 - + Kiểm tra định kỳ: Các bài kiểm tra được tiến hành sau mỗi khoảng thời gian dạy học nhất định với thời lượng khống chế (ví dụ 45 phút, 60 phút, 90 phút, v.v...), bài kiểm tra học kỳ I và học kỳ II.

Chương trình, nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá được xây dựng trên cơ sở lý luận cơ bản và trên cơ sở điều kiện thực tế của nhà trường. Đây là những nội dung mới nhất vừa được nhà trường thông qua để áp dụng thực hiện trong năm học này. Vì vậy, cần có thời gian để đưa ra những đánh giá phù hợp.

III. GIÁO TRÌNH, SÁCH GIÁO KHOA VÀ PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH

Trong gần 10 năm trở lại đây, trường THPT Chuyên Ngoại ngữ đã sử dụng 2 bộ giáo trình cho Ngoại ngữ 1.

Từ năm 2006 đến năm 2011 sử dụng bộ giáo trình sách giáo khoa của Bộ Giáo dục và đào tạo: “Tiếng Trung Quốc” từ lớp 6 đến lớp 12. Phân bố chương trình như sau:

- Lớp 10: học quyển sách giáo khoa lớp 6, 7, 8. Sách lớp 9 học sinh tự học ở nhà;
- Lớp 11: học quyển sách giáo khoa lớp 10 và 10 bài đầu quyển sách giáo khoa lớp 11;
- Lớp 12: học 10 bài cuối quyển sách giáo khoa lớp 11 và quyển lớp 12.

Từ năm 2012 do yêu cầu đổi mới về công tác giảng dạy, thực hiện việc đánh giá kết quả đầu ra theo khung tham chiếu Châu Âu của trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN, trường đã lựa chọn bộ giáo trình: “对外汉语本科系列教材” của nhà xuất bản Đại học Ngôn ngữ Bắc Kinh tái bản năm 2011(Bản mới) (có sử dụng cả giáo trình nghe đọc cùng bộ). Phân bố chương trình như sau:

- Lớp 10: học quyển 1(tập Thượng và Hạ). Một bài bố trí từ 6 – 8 tiết, trong đó có 2 tiết nghe và đọc.
- Lớp 11: học quyển 2(tập Thượng và Hạ). Một bài bố trí từ 8 – 10 tiết, trong đó có 2 tiết nghe và đọc.

- Lớp 12: học quyển 3(tập Thượng và Hạ) . Một bài bố trí từ 8 – 10 tiết.

*** Thuận lợi:**

Đây là bộ giáo trình hoàn chỉnh, đã được sử dụng rộng rãi trên thế giới. Gồm đầy đủ cả sách đọc, nghe đi kèm. Băng đĩa tốt. Từ vựng phong phú, mới, có tính ứng dụng cao. Ngữ pháp cơ bản của tiếng Hán được cung cấp đầy đủ. Những chủ đề của bài khóa thiết thực, vận dụng được nhiều vào thực tế.

***Khó khăn:**

Do hiện nay học sinh khối tiếng Trung có tình trạng là số học sinh chọn môn tiếng Trung làm môn thi đại học ngày càng ít. Như năm học này chỉ có 8 trên hơn 60 học sinh của khối Trung thi đại học khối D4. Nên sự phân hóa trình độ của học sinh đặc biệt là khi lên lớp 12 rất lớn.

Đối với những học sinh thi khối D4, ngoài bộ giáo trình này ra, nhóm giáo viên của trường còn tự biên soạn hệ thống bài tập thêm sau từng bài để học sinh được ôn luyện, củng cố kiến thức. Hệ thống bài tập này cũng nhằm mục đích rà soát lại kiến thức trong bộ SGK do Bộ GD & ĐT ban hành mà trong bộ sách nhà trường đang dùng không được nêu ra.

Đối với những học sinh không thi D4, khi lên lớp 12 để theo được quyển 3(tập thượng và hạ) là việc rất khó khăn. Lượng từ mới quá lớn, những bài khóa quá dài, chưa nói đến việc vận dụng, chỉ riêng việc học sinh nhớ được mặt chữ là điều khó khăn. Điều này sẽ ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ ôn thi tốt nghiệp và đại học của các học sinh thi D4.

*** Biện pháp khắc phục:**

Nhà trường sẽ định hướng từ khâu tuyển sinh, cố gắng tuyển những em có nguyện vọng thi đại học bằng tiếng Trung vào khối tiếng Trung, hạn chế những học sinh chỉ vì muốn được học trong môi trường Chuyên Ngoại ngữ nên mới chọn khối tiếng Trung vì điểm đầu vào thấp hơn khối tiếng Anh.

Trong quá trình dạy học, giáo viên cố gắng động viên, làm học sinh hứng thú và yêu thích tiếng Trung, từ đó quyết tâm theo đuổi đến cùng.

Nếu vẫn có tình trạng phân hóa lớn do lựa chọn khối thi khác nhau, nhà trường kiên quyết giữ vững chất lượng dạy học như để các em sẽ thi đại học bằng tiếng Trung, không tách lớp, giảm nhẹ yêu cầu cho những học sinh không chọn tiếng Trung thi đại học nữa.

IV. HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA VÀ GIAO LƯU- HỢP TÁC QUỐC TẾ

Nhà trường và giáo viên khối tiếng Trung đã tổ chức cho học sinh những hoạt động chính như: Câu lạc bộ tiếng Trung Quốc, thi hùng biện tiếng Hán, đêm văn nghệ Sắc màu Chuyên Ngoại Ngữ... Đặc biệt trong các cuộc thi Sắc màu chuyên Ngoại ngữ, khối tiếng Trung luôn giành được giải cao của trường.

Ngoài các hoạt động trong trường, học sinh Chuyên Ngữ còn được tham gia các sân chơi trong và ngoài nước khác và cũng giành được nhiều giải xuất sắc, như cuộc thi Nhịp cầu Hán ngữ, nhiều năm liền học sinh nhà trường đạt giải nhất, nhì, ba. Đặc biệt ở cuộc thi tranh biện

tiếng Hán do Câu lạc bộ tiếng Trung Đại học Ngoại thương tổ chức năm 2015 ba học sinh của trường: Phùng Thủy Tiên, Hoàng Anh Thư, Kiều Hà My của đội trường THPT Chuyên Ngoại ngữ Hà Nội đã xuất sắc vượt qua các đối thủ là sinh viên đại học, giành giải cao nhất trong cuộc thi.

Về hoạt động giao lưu, học sinh Chuyên ngoại ngữ được tham gia một số hoạt động như trại hè giao lưu học sinh trung học nhân dịp kỷ niệm 65 năm quan hệ Việt-Trung, hè năm 2015, cô và trò Chuyên ngoại ngữ tham gia Trại hè quốc tế 2015 tại Bắc Kinh. Các hoạt động trên đều do Bộ Giáo dục hoặc Đại sứ quán Việt nam tại Trung quốc phân bổ.

Hoạt động hợp tác quốc tế giữa nhà trường với các đơn vị, tổ chức các nước nói tiếng Trung mới chỉ dừng lại ở các văn bản thỏa thuận, cam kết về du học, chưa có các nội dung thiết thực phục vụ cho việc phát triển tiếng Trung trong trường. Vì vậy, nhà trường cần sớm triển khai hiệu quả công tác hợp tác quốc tế trên các mảng trao đổi giao lưu học sinh, tài liệu giáo trình hay bồi dưỡng chuyên môn, v.v...

V. LỜI KẾT

Cùng với xu thế phát triển cũng như điều kiện thực tế của xã hội Việt nam, việc dạy và học tiếng Trung Quốc trong trường phổ thông luôn phụ thuộc vào các yếu tố khách quan. Đặc biệt bắt đầu từ năm học trước, khi Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép học sinh được chọn môn ngoại ngữ (tức là không bắt buộc ở phổ thông học ngoại ngữ gì phải thi ngoại ngữ đấy), thì rất đông học sinh khối chuyên tiếng Trung ở trường THPT Chuyên ngoại ngữ đã chuyển sang chọn thi tiếng Anh. Điều này dễ lí giải vì trước khi bắt đầu học tiếng Trung, các em đã đạt trình độ tiếng Anh tương đối cao (B1 trở lên), suốt quá trình 3 năm học tiếng Trung, các em vẫn tiếp tục học tiếng Anh là ngoại ngữ 2, trong khi đó tiếng Trung là một ngôn ngữ khó, cần sự chuyên tâm và đầu tư về thời gian, công sức. Bên cạnh đó, định hướng thi đại học cũng đóng vai trò quyết định trong việc lựa chọn học tiếng Trung chuyên, khi tiếng Trung gặp phải sự cạnh tranh cao hơn so với tiếng Anh thì các em không ngần ngại mà chọn môn học dễ dàng hơn. Điều này dẫn đến tình trạng học sinh không quyết tâm theo học môn tiếng Trung chuyên, thể hiện ở con số học sinh chọn tiếng Trung trong kỳ thi phổ thông quốc gia là rất ít (20-30%).

Đứng trước tình hình trên, Ban Giám hiệu nhà trường đã có các biện pháp thúc đẩy phong trào học tập tiếng Trung chuyên như có chế độ khen thưởng thỏa đáng cho học sinh tham gia đội tuyển nguồn, đội tuyển học sinh giỏi quốc gia (đây cũng chính là những học sinh chọn theo tiếng Trung chuyên), tổ chức các cuộc thi tiếng Trung, v.v... Đội ngũ giáo viên tiếng Trung vẫn duy trì nhiệt huyết với nhiệm vụ dạy học và phát triển phong trào học tập tiếng. Chúng tôi liên tục trau dồi chuyên môn, tìm tòi đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, cập nhật tài liệu, nội dung dạy học phong phú và bổ ích, tổ chức các hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ, trại hè tại Trung Quốc v.v... Chúng tôi hi vọng trong thời gian tới, việc dạy và học tiếng Trung là ngoại ngữ 1 ở tất cả các khối lớp trong trường Phổ thông Chuyên ngoại ngữ sẽ mang đúng ý nghĩa vốn dĩ của nó là “dạy học ngoại ngữ chuyên”.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chương trình môn học Tiếng Trung Quốc, Bộ Giáo dục & Đào tạo, 2001.
- [2] Chương trình môn học tiếng Trung dùng trong trường THPT CNN, Trường THPT Chuyên ngoại ngữ - ĐHNN – ĐHQG HN, 2015.
- [3] Chương trình môn học tiếng Trung tăng cường dùng trong THPT CNN, Trường THPT Chuyên ngoại ngữ - ĐHNN – ĐHQG HN, 2015.
- [4] Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt nam, Bộ Giáo dục & Đào tạo, 2012.
- [5] Đề án phát triển trường THPT Chuyên ngoại ngữ, trường THPT Chuyên ngoại ngữ-ĐHNN-ĐHQG HN, năm 2014.
- [6] Đề án phát triển ngoại ngữ 2020, Trường Đại học Ngoại ngữ- ĐHQG HN, 2012.
- [7] Nguyễn Hữu Cầu chủ biên, *Tiếng Trung Quốc 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12* (cơ bản và nâng cao), Nxb Giáo dục, 2008.
- [8] 《汉语教程》、《汉语听力教程》、《汉语阅读教程》，北京文化语言大学出版社，2012.